TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 45/2019/HNGĐ-ST
Ngày 02/8/2019
V/v: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa Chị Phạm Thị Kim O và anh Bùi Hữu P"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa **:** Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Viết Côi, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa, Hà Nội

2. Bà Nguyễn Thị Vân, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa, Hà Nội

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên Tòa : Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 218/2019/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 49/2019/QĐXX - ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự :

1.Nguyên đơn : Chị Phạm Thị Kim O, sinh năm 1978, có mặt

2.Bị đơn : Anh Bùi Hữu P, sinh năm 1971, có mặt

Đều HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện U, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn Chị Phạm Thị Kim O trình bầy : Chị chung sống với anh Bùi Hữu P do tự nguyện từ năm 2002, đến năm 2008 vợ chồng đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã D, huyện U, thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, anh P thường xuyên uống rượu rồi đánh chị vô cớ, rất nhiều lần anh P đánh chị đã phải nhập viện và chị đã báo

chính quyền địa phương can thiệp. Chị đã chịu đựng anh hơn chục năm nay. Nay các con của anh chị cũng dã khôn lớn, chị không thể chịu dựng hơn được nữa . Vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Tại bản biên bản lấy lời khai anh Bùi Hữu P trình bầy : Anh tự nguyện kết hôn với chị Phạm Thị Kim O từ năm 2002 đến năm 2008 thì đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã D. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được mấy năm đầu thì mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau ảnh hưởng đến con cái và hàng xóm xung quanh. Chị O làm đơn xin ly hôn anh, anh không còn tình cảm gì với chị nhưng vì các con anh vẫn mong muốn tòa hòa giải. Nếu chị O cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung : Chị O, anh P đều trình bầy vợ chồng có 03 con chung là cháu Bùi Hoài N, sinh ngày 03/11/2003; cháu Bùi Thị Thu Hi, sinh ngày 09/11/2005 và cháu Bùi Hữu B, sinh ngày 06/5/2014. Khi ly hôn anh chị O xin nuôi cả 3 con, và không đề nghị anh P phải cấp dưỡng nuôi con; anh P cho rằng anh không có điều kiện nuôi con nên đồng ý để chị nuôi cả 03 con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Chị O, anh P trình bày không đề nghị tòa giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ chi O nộp các tài liệu chứng cứ sau: Chị Phạm Thị Kim O nộp : Chứng minh thư nhân dân; sổ hộ khẩu (Bản phô tô); bản sao giấy khai sinh con chung; Giấy đăng ký kết hôn, bệnh án, giấy chiếu chụp phim khám chữa bệnh….

Tại phiên tòa :

- Chị Phạm Thị Kim O vẫn xin được ly hôn và tha thiết xin được nuôi cả 03 con chung ;

- Anh Bùi Hữu P đồng ý ly hôn và nhất trí để chi Onuôi con;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa kết luận:

+ Về tố tụng : Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành tố tụng là đúng pháp luật. Người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung : Vợ chồng chị Phạm Thị Kim O và Bùi Hữu P trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, anh P thường xuyên đánh đập chị O. Vợ chồng không còn tình cảm với nhau, hai người sống ly thân nhiều năm nay. Chị O xin ly hôn và xin được nuôi con, anh P cũng đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng Điều 56, Điều 81,82,83 Luật HNGĐ năm 2014 : Xử chị Phạm Thị Kim O được ly

hôn anh Bùi Hữu P; căn cứ vào các chứng cứ, quan điểm của anh Phương, chị O và nguyện vọng của 2 cháu Nvà cháu H: Đề nghị tòa giao chị O được nuôi dưỡng 3 con chung; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh P; tài sản, công nợ chung các đương sự không giải quyết nên không giải quyết trong vụ án này; chị O phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Nguyên đơn chị Phạm Thị Kim O đã nộp đơn cùng các tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tòa xác định : Tranh chấp của vụ án là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình – Theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội.Trong quá trình giải quyết vụ án anh P có đến Tòa một lần làm việc nhưng không ký vào biên bản lấy lời khai và không nhận các văn bản tố tụng. Tòa phải đề nghị cán bộ kiểm sát huyện Ứng Hòa đến để chứng kiến, đồng thời kết hợp với chính quyền đại phương niêm yết các văn bản theo quy định.

[2] **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Phạm Thị Kim O anh Bùi Hữu P lấy nhau có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện U, Thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn. Do nhiều nguyên nhân khác nhau nhưng chủ yếu là do anh P thường xuyên uống rượu đánh đập chị O nên cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc và đã sống ly thân nhiều năm nay. Chị O, anh P đều xác nhận không còn tình cảm với nhau, chị O xin ly hôn anh Phương cũng nhất trí. Qua xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: Anh P là người ở tỉnh khác, lấy chị O về địa phương sinh sống, anh P thường xuyên đánh đập chị O. Nhiều lần chị O có đơn trình báo đã được công an xã và chính quyền địa phương can thiệp. Để bảo vệ quyền lợi cho người phụ nữ, đề nghị tòa giải quyết cho chị O ly hôn anh P.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị O, anh P đã đến mức trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân là không đạt được nên xử cho chị O được ly hôn với anh P phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3] **Về con chung** : Vợ chồng chị O, anh P sinh được 03 con chung là cháu Bùi Hoài Nam, sinh ngày 03/11/2003; cháu Bùi Thị Thu H, sinh ngày 09/11/2005 và cháu Bùi Hữu B, sinh ngày 06/5/2014. Ly hôn chị O xin được nuôi 03 con, không yêu cầu anh P cấp dưỡng. Anh P cũng đồng ý. Cháu B thì còn nhỏ, hai cháu Hoài N và Thu H đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Xét yêu cầu xin được nuôi con của chị O là hoàn tòa chính đáng, vì vậy giao chị O nuôi cả 03 con là phù hợp với khoản 1 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tạm hoãn việc cấp

dưỡng nuôi con đối với anh P cho đến khi có đề nghị thay đổi mới. Anh P có quyền thăm con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở là phù hợp với Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

[4] **Về tài sản, công nợ chung:** Không đề nghị Tòa giải quyết.

[5] **Về án phí và quyền kháng cáo :** Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chị Phạm Thị Kim O phải chịu án phí ly hôn. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, kiểm sát viên tham gia phiên Tòa đã nhận xét về thủ tục tố tụng Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích, đánh giá mâu thuẫn của vợ chồng chị O, anh P và đề nghị Tòa xét xử cho chị O được ly hôn anh P, giao 3 cháu: Hữu N, Thu H và Hữu B cho chị O nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào : Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 271; 273; 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử : Chấp nhận đơn xin ly hôn của chi Phạm Thị Kim O.

1.Về quan hệ hôn nhân : Chị Phạm Thị Kim Ođược ly hôn anh Bùi Hữu P.

2.Về con chung : Giao chị Phạm Thị Kim O nuôi 3 con chung là các cháu : Bùi Hoài N, sinh ngày 03/11/2003; Bùi Thị Thu H sinh ngày 09/11/2005; Bùi Hữu B, sinh ngày 06/5/2014. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Phương, cho đến khi có đề nghị, thay đổi mới. Anh P có quyền thăm con chung sau khi ly hôn.

3.Về án phí : Chị Phạm Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0009176 ngày 11/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, chị O đã nộp đủ tiền án phí.

4.Về quyền kháng cáo : Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Ứng Hoà;
- UBND xã D, huyện U, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thành Trung